

NÂNG CAO NĂNG LỰC DỰ BÁO TÌNH HÌNH, NẮM BẮT THỜI CƠ TRONG KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN MỚI THEO TINH THẦN CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

★ PGS, TS TRẦN HẬU TÂN

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

- **Tóm tắt:** Bài viết khẳng định giá trị và ý nghĩa của Cách mạng Tháng Tám năm 1945; phân tích làm rõ năng lực dự báo tình hình và nắm bắt thời cơ cách mạng của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh; đồng thời, làm rõ những yêu cầu, thách thức đối với năng lực dự báo, nắm bắt thời cơ của Đảng hiện nay. Từ đó, đưa ra giải pháp vận dụng tinh thần Cách mạng Tháng Tám vào nâng cao năng lực dự báo, nắm bắt thời cơ của Đảng trong kỷ nguyên mới.
- **Từ khóa:** Cách mạng Tháng Tám; dự báo tình hình; nắm bắt thời cơ; kỷ nguyên phát triển mới.

1. Mở đầu

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là sự kiện vĩ đại, là bước ngoặt mang tính bản lề, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Thắng lợi này là kết quả tất yếu của quá trình chuẩn bị công phu, đỉnh cao trí tuệ phân tích, dự báo tình hình và nghệ thuật nắm bắt thời cơ, trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Bước vào kỷ nguyên phát triển mới, được định hình bởi sự vận động đan xen, phức tạp của toàn cầu hóa sâu rộng, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và những biến động địa chính trị khó lường, việc nâng cao năng lực dự báo và nắm bắt thời cơ càng trở nên cấp thiết, là một yêu cầu cốt lõi quyết định sự thành bại của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh mới.

2. Nội dung

2.1. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 - đỉnh cao của năng lực dự báo tình hình và nắm bắt thời cơ

Một là, năng lực dự báo đúng xu hướng phát triển thời đại, cục diện quốc tế và “thời cơ chín muồi” của Đảng trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945

Đảng ta đã dự báo đúng về sự sụp đổ của chủ nghĩa phát xít và cục diện chiến tranh thế giới. Những năm đầu thập niên 1940, khi cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai đang diễn ra, Đảng ta đã nhận định được xu thế tất yếu của cuộc chiến là sự thất bại của phe phát xít: “Nhật chỉ có thể thắng Anh - Mỹ trong thời kỳ đầu. Nhưng nhất định cuộc chiến tranh Thái Bình Dương kéo dài thì phe Anh - Mỹ đông người nhiều của sẽ đánh

bại Nhật”⁽¹⁾. Điều này hoàn toàn phù hợp với quy luật vận động của lịch sử, khi mà chủ nghĩa phát xít là một thể lực phản động, đi ngược lại tiến bộ xã hội. Dự báo này không chỉ dựa trên thông tin tình báo đơn thuần, mà còn dựa trên sự phân tích sâu sắc bản chất của các lực lượng tham chiến, tính chất phi nghĩa của chiến tranh mà phe phát xít gây ra. Việc dự báo đúng xu hướng giúp Đảng chuẩn bị tâm thế và lực lượng cho một thời khắc chuyển giao lịch sử: “Nếu cuộc đế quốc chiến tranh lần trước đã đẻ ra Liên Xô, một nước xã hội chủ nghĩa thì cuộc đế quốc chiến tranh lần này sẽ đẻ ra nhiều nước xã hội chủ nghĩa, sẽ do đó mà cách mạng nhiều nước thành công”⁽²⁾.

Đồng thời, Đảng ta cũng dự báo về “thời cơ chín muồi” cho Cách mạng Tháng Tám năm 1945, là khi Nhật đầu hàng Đồng minh. Điểm mấu chốt thể hiện tầm nhìn xa của Đảng là việc dự báo về khả năng Nhật sẽ thất bại và đầu hàng Đồng minh. Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng (mở rộng) họp ngày 9-3-1945, trong lúc Nhật làm cuộc đảo chính hất cẳng Pháp ở Đông Dương đã ra Chỉ thị Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta (ngày 12-3-1945) đã nhận định: Cuộc đảo chính sẽ tạo ra một tình thế khủng hoảng chính trị sâu sắc, đầy nhanh tới thời cơ nổ ra Tổng khởi nghĩa. Hội nghị nêu khẩu hiệu “Đánh đuổi phát xít Nhật” thay cho khẩu hiệu “Đánh đuổi Nhật - Pháp”; đồng thời, phát động cao trào “chống Nhật, cứu nước”, gấp rút chuẩn bị về mọi mặt để tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền. Đây không chỉ là dự báo mang tính trực giác, mà là kết quả của sự tổng hợp thông tin, phân tích địa chính trị, tương quan lực lượng giữa các nước lớn. Quyết sách này thể hiện năng lực dự báo về một thời cơ sẽ xuất hiện, khi kẻ thù cũ đã suy yếu, rệu rã, còn kẻ thù mới chưa kịp đặt chân đến. Đây chính là

yếu tố khách quan cực kỳ thuận lợi, nhưng quan trọng hơn là Đảng đã có khả năng nhìn thấy trước khi nó diễn ra một cách rõ ràng.

Hai là, năng lực nắm bắt thời cơ chính xác của Đảng trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945

Sự kiện phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh vào trưa ngày 13-8-1945 xuất hiện thời cơ chín muồi thực sự trên toàn cõi Đông Dương. Ngay lập tức, trong đêm 13-8-1945, Ủy ban khởi nghĩa đã được thành lập và ra Quân lệnh số I, chính thức hạ lệnh Tổng khởi nghĩa: “12 giờ trưa ngày 13-8-1945, phát xít Nhật đã đầu hàng Đồng minh, quân đội Nhật đã bị tan rã tại khắp các mặt trận. Kẻ thù chúng ta đã ngã gục. Giờ tổng khởi nghĩa đã đánh! Cơ hội có một cho quân dân Việt Nam vùng dậy giành lấy quyền độc lập của nước nhà!”⁽³⁾. Tiếp đó, từ ngày 14 đến 15-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp và đưa ra những quyết định mang tính lịch sử về thời điểm, phương pháp tiến hành Tổng khởi nghĩa, không hề chần chừ, do dự, điều này thể hiện tầm vóc tư duy chiến lược và sự nhạy bén của Đảng ta: “Cơ hội rất tốt cho ta giành quyền độc lập đã tới”⁽⁴⁾.

Đảng ta nhận thấy rõ, kẻ thù cũ (Nhật) đã rệu rã, đầu hàng, không còn khả năng thống trị. Quân đội Nhật, dù còn vũ trang, nhưng đã mất ý chí chiến đấu và chỉ chờ lệnh giải giáp. Kẻ thù mới (quân Đồng minh) chưa kịp đổ bộ vào Đông Dương. Điều này tạo ra khoảng trống chính trị và quân sự, cho phép lực lượng cách mạng hành động mà không vấp phải sự can thiệp trực tiếp từ các cường quốc. Trong khi đó, lực lượng cách mạng đã được chuẩn bị chu đáo và sẵn sàng; quần chúng đã được giác ngộ, các tổ chức cứu quốc phát triển rộng khắp, lực lượng vũ trang đã có kinh nghiệm thực tiễn; ý chí giành độc lập của toàn dân tộc lên cao chưa từng thấy.



Quần chúng nhân dân Hà Nội chiếm Bắc Bộ phủ, ngày 19-8-1945 _ Ảnh: TL

Đảng đã nhận diện rõ sự hội tụ đầy đủ của điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam, từ đó ra quyết định Tổng khởi nghĩa toàn quốc ngay lập tức, điều này thể hiện năng lực nắm bắt thời cơ chuẩn xác, không bỏ lỡ dù: “Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta”⁽⁵⁾. Tổng khởi nghĩa diễn ra và giành thắng lợi ở hầu hết các tỉnh thành chỉ trong chưa đầy hai tuần đã cho thấy tính đúng đắn và hiệu quả của sự chỉ đạo này.

2.2. Kỷ nguyên phát triển mới và những yêu cầu, thách thức đối với năng lực dự báo tình hình, nắm bắt thời cơ của Đảng

Một là, bối cảnh quốc tế phức tạp, khó lường và tác động đa chiều

Thế giới đang trải qua những biến động lớn,

nhANH chóng, khó dự báo. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt. Cục diện thế giới đa cực, đa trung tâm ngày càng rõ nét, với sự cạnh tranh phức tạp giữa các cường quốc, đặc biệt là Mỹ và Trung Quốc. Điều này tạo ra cả cơ hội và rủi ro cho Việt Nam trong việc duy trì độc lập, tự chủ và cân bằng quan hệ. Toàn cầu hóa và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã tạo ra những cơ hội phát triển đột phá, nhưng cũng làm gia tăng sự phụ thuộc lẫn nhau và những rủi ro về an ninh kinh tế, an ninh mạng. Kinh tế thế giới ngày càng liên kết chặt chẽ. Các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới mở ra những thị trường rộng lớn, nhưng cũng tạo ra sức ép cạnh tranh gay gắt. Sự phát triển đột phá của trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data) và công nghệ sinh học... đang làm thay đổi căn bản lực

lượng sản xuất, mô hình kinh doanh, cấu trúc xã hội và cả tư duy của con người. Đây vừa là cơ hội lớn để bứt phá, vừa là thách thức để tụt hậu nếu không nắm bắt kịp thời.

Các thách thức an ninh phi truyền thống, như: biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, an ninh mạng, an ninh năng lượng, an ninh lương thực... trở thành những mối đe dọa thường trực, đòi hỏi phải có tầm nhìn và giải pháp ứng phó toàn diện, xuyên quốc gia. Đặc biệt, các thế lực thù địch không ngừng sử dụng các chiêu bài “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nhằm chống phá, mưu toan xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ XHCN ở nước ta. Bối cảnh này đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác dự báo và hoạch định chiến lược. Dự báo không còn đơn thuần là phán đoán các sự kiện riêng lẻ, mà phải là khả năng nhận diện các xu thế lớn, các dòng chảy ngầm, các điểm giao thoa và các yếu tố đột biến có thể làm thay đổi cục diện. Nắm bắt thời cơ không chỉ là hành động chớp nhoáng, mà còn là cả một quá trình chuẩn bị bền bỉ, xây dựng nội lực và kiến tạo cơ hội.

Hai là, tình hình trong nước có vận hội và nguy cơ đan xen

Trước hết, phải khẳng định rằng Việt Nam chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới đã tạo ra “thế và lực” mới cho quốc gia. Nền kinh tế duy trì được tốc độ tăng trưởng cao trong nhiều năm, quy mô kinh tế không ngừng được mở rộng, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và sự đồng thuận của nhân dân, Việt Nam đã duy trì được một môi trường hòa bình, ổn định, tạo điều kiện

thuận lợi cho phát triển kinh tế, thu hút mạnh mẽ đầu tư nước ngoài và triển khai các chiến lược dài hạn. Thông qua đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa và chính sách ngoại giao đúng đắn, linh hoạt, mềm dẻo, Việt Nam đã tạo dựng được một môi trường quốc tế thuận lợi. Quan trọng hơn, khát vọng về một Việt Nam hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc đang lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, trở thành sức mạnh tinh thần to lớn để vượt qua khó khăn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Bên cạnh đó, xu thế chuyển đổi số, tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn trên toàn cầu cũng đang mở ra những cơ hội lịch sử để Việt Nam có thể “đi tắt, đón đầu”, tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng hiện đại, bền vững, nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh.

Song hành cùng những vận hội, nước ta cũng đang đối mặt với những nguy cơ, thách thức hết sức phức tạp. Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế vẫn là thách thức lớn nhất. Mặc dù kinh tế tăng trưởng nhanh, nhưng chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế vẫn còn hạn chế. Nguy cơ rơi vào “bẫy thu nhập trung bình” là hiện hữu nếu không tạo ra được những đột phá về thể chế, khoa học công nghệ và chất lượng nguồn nhân lực. Nguy cơ lệch hướng XHCN với những biểu hiện về phai nhạt lý tưởng, sự gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội... vẫn là một mối lo ngại thường trực.

Sự vận hành của kinh tế thị trường làm nảy sinh những mặt trái, những lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm làm xói mòn bản chất tốt đẹp của chế độ. Tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu tuy đã được đẩy lùi thông qua cuộc đấu tranh quyết liệt do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp, được xác định là một trong những mối đe dọa lớn nhất

đối với sự tồn vong của Đảng và chế độ. Nguyên cơ “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch luôn thường trực, với những âm mưu, thủ đoạn ngày càng tinh vi, xảo quyệt, đặc biệt là trên không gian mạng, nhằm tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng, gây chia rẽ nội bộ, kích động bất ổn xã hội. Bên trong, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên là mối nguy hiểm khôn lường. Ngoài ra, các thách thức nội tại khác như: chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, kết cấu hạ tầng còn thiếu đồng bộ và những tác động ngày càng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu đang đặt ra những khó khăn cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Thực tiễn đó đòi hỏi Đảng ta phải không ngừng tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu. Trong đó, nâng cao năng lực dự báo tình hình, hoạch định đường lối đúng đắn và nắm bắt thời cơ phát triển là một nội dung cốt lõi, một thước đo quan trọng về trí tuệ và bản lĩnh của Đảng trong giai đoạn mới.

2.3. Vận dụng tinh thần Cách mạng Tháng Tám năm 1945 vào nâng cao năng lực dự báo tình hình, nắm bắt thời cơ của Đảng trong kỷ nguyên phát triển mới

Một là, kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng phương pháp luận cho công tác dự báo, nắm bắt thời cơ. Chủ nghĩa Mác - Lênin cung cấp thế giới quan, phương pháp luận khoa học, đặc biệt là phép biện chứng duy vật, để phân tích, đánh giá các sự vật, hiện tượng trong sự vận động, phát triển và mối liên hệ phổ biến của chúng. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam. Tư

duy “dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Người là kim chỉ nam cho việc xác định những vấn đề chiến lược, cốt lõi, kiên định với lợi ích quốc gia, dân tộc, mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH để làm cơ sở ứng phó linh hoạt, sáng tạo với mọi tình huống phức tạp. Mọi sự dao động, xa rời nền tảng tư tưởng này đều sẽ dẫn đến mất phương hướng trong dự báo và sai lầm trong hành động.

Hai là, đổi mới mạnh mẽ công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nâng cao tầm trí tuệ của Đảng. Lý luận phải bắt nguồn từ thực tiễn và soi đường cho thực tiễn. Đảng cần đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn gần 40 năm đổi mới một cách toàn diện, sâu sắc để rút ra những bài học kinh nghiệm, làm rõ những vấn đề lý luận mới nảy sinh. Cần nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tham mưu chiến lược như: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hội đồng Lý luận Trung ương, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam,... để cung cấp những luận cứ khoa học xác đáng cho việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng. Công tác dự báo phải dựa trên cơ sở khoa học, kết hợp kinh nghiệm truyền thống với các công cụ, phương pháp hiện đại để phân tích, xử lý khối lượng thông tin khổng lồ, nhận diện sớm các xu hướng, các rủi ro tiềm tàng, chứ không chỉ là những nhận định cảm tính, chủ quan.

Ba là, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, ngang tầm nhiệm vụ. Tinh thần Cách mạng Tháng Tám đòi hỏi Đảng phải đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín. Đội ngũ này phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân; có tầm nhìn chiến lược, tư duy đổi mới, sáng tạo; có năng

lực phân tích, dự báo và khả năng cụ thể hóa, tổ chức thực hiện thắng lợi đường lối của Đảng. Phải kiên quyết đấu tranh loại bỏ những cán bộ suy thoái, cơ hội, không đủ năng lực. Việc thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ, về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền là giải pháp căn cơ để xây dựng được một đội ngũ cán bộ “vừa hồng, vừa chuyên”, có khả năng nhận diện và không bỏ lỡ bất kỳ thời cơ nào của đất nước.

Bốn là, phát huy dân chủ trong Đảng và trong xã hội, tập hợp trí tuệ, củng cố “thế trận lòng dân”. Bài học về Mặt trận Việt Minh cho thấy sức mạnh của Đảng đến từ sự đoàn kết, ủng hộ của nhân dân. Để có những dự báo chính xác và quyết sách đúng đắn, Đảng phải thực sự phát huy dân chủ, lắng nghe ý kiến của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Phải tạo ra một môi trường dân chủ, cởi mở để mọi người dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Khi đường lối, chủ trương được hình thành trên cơ sở tập hợp rộng rãi trí tuệ, sẽ tạo sự đồng thuận xã hội cao. “Thế trận lòng dân” vững chắc, niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng chính là “thực lực” quan trọng nhất, là nền tảng để Đảng đưa ra những quyết sách táo bạo và tổ chức thực hiện thắng lợi, biến mọi cơ hội thành hiện thực.

Năm là, nâng cao năng lực tổ chức thực hiện, biến thời cơ thành kết quả phát triển cụ thể. Dự báo đúng, nắm bắt thời cơ, ban hành chủ trương kịp thời mới là bước đầu. Quan trọng hơn là năng lực tổ chức thực hiện để biến chủ trương thành hiện thực. Tinh thần “thần tốc, táo bạo” của Cách mạng Tháng Tám ngày nay cần được thể hiện ở sự quyết liệt trong cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ các “điểm nghẽn” phát triển. Đảng phải lãnh đạo, chỉ đạo quyết

liệt việc tinh giản bộ máy, chống quan liêu, tham nhũng, lợi ích nhóm - những rào cản làm chậm quá trình hiện thực hóa các cơ hội. Năng lực lãnh đạo của Đảng được đo bằng kết quả phát triển kinh tế - xã hội cụ thể, bằng đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện.

3. Kết luận

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là niềm tự hào, biểu tượng sáng ngời cho trí tuệ, bản lĩnh và nghệ thuật lãnh đạo cách mạng của Đảng ta. Những bài học kinh nghiệm về phân tích, dự báo tình hình và nắm bắt thời cơ từ cuộc cách mạng vẫn còn nguyên giá trị, là di sản quý báu, “cầm nang” soi đường cho Đảng ta trong giai đoạn hiện nay. Trong kỷ nguyên phát triển mới với vô vàn thời cơ và thách thức, việc vận dụng sáng tạo những bài học đó là mệnh lệnh của trái tim và khối óc của mỗi cán bộ, đảng viên. Bằng việc kiên định nền tảng tư tưởng, không ngừng nâng cao tầm trí tuệ, xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó máu thịt với nhân dân và quyết liệt trong hành động, Đảng ta nhất định sẽ tiếp tục nâng cao năng lực dự báo, sắc bén trong nắm bắt thời cơ, lãnh đạo toàn dân tộc vượt qua mọi sóng gió, thực hiện thắng lợi mục tiêu, hiện thực hóa khát vọng hùng cường của dân tộc □

Ngày nhận: 2-8-2025; Ngày bình duyệt: 26-8-2025;

Ngày duyệt đăng: 28-8-2025.

Email tác giả: tranhautan@gmail.com

(1), (2), (3), (4) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.7, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2000, tr.232, 100, 421, 424.

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.3, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.596.